

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH NÔNG HỌC CHU KỲ 2025 - 2030**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5420/QĐ-DHDT ngày 20 tháng 8 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

STT	Tiêu đề	Nội dung
1	Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt):	Nông học
2	Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh):	Agronomy
3	Trình độ đào tạo:	Đại học
4	Mã ngành đào tạo:	7620109
5	Đối tượng tuyển sinh:	- Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương; - Người đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng liên thông lên trình độ đại học hình thức chính quy (người tốt nghiệp cao đẳng nghề không thuộc đối tượng này); - Người đã tốt nghiệp trình độ đại học, học liên thông để nhận thêm một bằng tốt nghiệp đại học hình thức chính quy.
6	Thời gian đào tạo (dự kiến):	4,5 năm (13 học kỳ)
7	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8	Tổng số tín chỉ của CTĐT:	150 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng – An ninh và Ngoại ngữ, Tin học)
9	Khoa quản lý:	Nông nghiệp, Tài nguyên và môi trường
10	Ngôn ngữ:	Tiếng Việt
11	Website:	
12	Thang điểm đánh giá:	Thang điểm 4
13	Văn bằng tốt nghiệp:	Kỹ sư
14	Chương trình đào tạo đối sánh:	1. Ngành Nông học, Đại Học Cần Thơ, Việt Nam 2. Ngành Nông học, Trường Đại học Nông Lâm, TP. HCM, Việt Nam 3. Ngành Nông học, Đại học Kasetsart, Thái Lan
15	Thông tin về đánh giá, kiểm định chương trình đào tạo:	
16	Thời điểm cập nhật Chương trình đào tạo:	Tháng 07 năm 2025

2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu của chương trình đào tạo (Program Objectives: POs)

2.1.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo ngành Nông học theo hình thức đào tạo chuyên sâu trình độ bậc 7, đào tạo nguồn nhân lực khoa học kỹ thuật về lĩnh vực Nông học có nền tảng kiến thức vững chắc, kỹ năng nghề nghiệp thành thạo, tư duy khoa học – sáng tạo; có năng lực nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với

trình độ đào tạo; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, sức khỏe tốt, tinh thần phục vụ cộng đồng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh và hội nhập quốc tế.

2.1.2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu	Nội dung
PO1	Hình thành nền tảng vững chắc về kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực Nông học.
PO2	Sử dụng thành thạo các kỹ năng tự học, tự giải quyết vấn đề và các kỹ năng nghề nghiệp và tư duy sáng tạo trong lĩnh vực Nông học.
PO3	Vận dụng tốt các năng lực hình thành ý tưởng; lên kế hoạch và thực hiện các giải pháp kinh tế kỹ thuật cho các hệ thống sản xuất cây trồng, giống vật nuôi an toàn, hiệu quả, bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu; thực hiện hiệu quả các hoạt động nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ.
PO4	Giao tiếp hiệu quả, biết tổ chức, lãnh đạo, làm việc nhóm và có khả năng nắm bắt các nhu cầu xã hội, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, bảo vệ sức khỏe con người và môi trường, đạo đức nghề nghiệp, và ý thức học tập suốt đời.

2.2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes: PLOs)

Người học sau khi tốt nghiệp CTĐT ngành Nông học, có khả năng:

Nội dung CDR của CTĐT (PLO)		Phân cấp theo bảng phân loại học tập		
		Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm
PLO1: Vận dụng được những kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, giáo dục thể chất, quốc phòng - an ninh, pháp luật và năng lực ứng dụng ngoại ngữ, tin học, công nghệ chuyển đổi số, làm nền tảng cho phát triển nghề nghiệp và thích ứng yêu cầu xã hội hiện đại.	PI1.1: Áp dụng kiến thức khoa học chính trị, pháp luật và hành chính để phân tích tình huống thực tiễn trong môi trường làm việc.	3		
	PI1.2: Sử dụng ngoại ngữ ở mức chuẩn đầu ra để thực hiện báo cáo, thuyết trình hoặc trao đổi chuyên môn cơ bản	3		
	PI1.3: Vận dụng kỹ năng tin học và công nghệ chuyển đổi số để xử lý dữ liệu hoặc giải quyết vấn đề nghề nghiệp cụ thể	3		
	PI1.4: Thực hiện được các bài tập và hoạt động giáo dục thể chất nhằm duy trì sức khỏe đáp ứng yêu cầu học tập và nghề nghiệp	3		
PLO2: Áp dụng kiến thức cơ sở ngành để đánh giá và cải tiến quy trình sản xuất, bảo quản và chế biến trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản	PI2.1: Áp dụng kiến thức về sinh lý, dinh dưỡng và di truyền để điều chỉnh quy trình sản xuất cây trồng	3		
	PI2.2: Áp dụng kiến thức về sinh lý và biến dưỡng để tối ưu quy trình sản xuất chăn nuôi và thủy sản	3		
	PI2.3: Áp dụng kiến thức về bảo quản và chế biến để đề xuất cải tiến quy trình sản xuất nông sản	3		
PLO3: Phân tích tình hình dịch hại trên cây trồng và vật nuôi để đề xuất giải pháp quản lý phù hợp, tiếp cận thực tiễn các mô hình sản xuất trong trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản	PI3.1: Phân tích đặc điểm và mức độ gây hại của dịch hại trên cây trồng và vật nuôi	4		
	PI3.2: Phân tích tác động của điều kiện môi trường và biện pháp canh tác đến sự phát sinh và phát triển của dịch hại	4		
	PI3.3: Phân tích ưu, nhược điểm của các mô hình sản xuất trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản	4		
PLO4: Đánh giá các quy trình sản xuất cây	PI4.1: Đánh giá các quy trình kỹ thuật trồng trọt cho các loại cây trồng khác nhau về hiệu suất và	5		

Nội dung CDR của CTĐT (PLO)		Phân cấp theo bảng phân loại học tập		
		Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm
trồng về năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế	tính bền vững			
	PI4.2: Đánh giá mô hình và quy trình canh tác cây trồng theo tiêu chí hiệu quả kinh tế và tác động môi trường	5		
PLO5: Thực hiện thành thạo các quy trình sản xuất nông nghiệp theo phương pháp tiếp cận chuyên ngành và liên ngành	PI5.1: Thực hiện thành thạo quy trình sản xuất nông nghiệp chuyên ngành (trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản)		3	
	PI5.2: Thực hiện thành thạo quy trình sản xuất nông nghiệp liên ngành (kết hợp các lĩnh vực)		3	
	PI5.3: Ứng dụng công nghệ số trong thu thập, phân tích dữ liệu và tối ưu hóa quy trình sản xuất nông nghiệp		3	
PLO6: Tổ chức công việc hiệu quả và thể hiện trách nhiệm trong môi trường chuyên môn	PI6.1: Tổ chức và điều phối công việc độc lập và nhóm trong hoạt động chuyên môn			4
	PI6.2: Hình thành sáng kiến cải tiến chuyên môn, đảm bảo tuân thủ đạo đức nghề nghiệp			4